

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VY
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2018/DS-ST
Ngày 15 tháng 5 năm 2018
“V/v tranh chấp Hợp đồng tín
dụng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VĨNH PHÚC**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung.

Các Hội thẩm nhân dân: - Ông Sái Văn Trọng;

- Bà Nguyễn Thị Thúy Nga.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Đại - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố VY.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2017, về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/QĐXX-ST ngày 03 tháng 4 năm 2018, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV (viết tắt là VPBank); trụ sở: Số 89 đường LH, phường LH, quận DD, Thành phố Hà Nội, do ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Lê Hiền T - Trưởng phòng thu hồi nợ kiêm Quản lý pháp chế cho Phòng An ninh và Phòng kiểm soát gian lận, Phòng thu hồi nợ pháp lý, Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng - Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV (văn bản ủy quyền số: 18/2017/UQ-CT ngày 13 tháng 3 năm 2017).

Người được ủy quyền lại: Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1992; trú tại: Số 60 đường Lê Duẩn, phường Liên Bảo, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (văn bản ủy quyền số: 923/2017/UQ-GĐK-TDTD ngày 20 tháng 6 năm 2017) (có mặt).

Bị đơn: Ông Lê Văn S, sinh năm 1968; nơi cư trú: Thôn Đ, xã TT, thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2017 và quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Nguyễn Thị Th trình bày: Ngày 01/10/2014, ông Lê Văn S có ký Hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV (viết tắt là VPBank) để vay số tiền 23.100.000đ; mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa hai bên thì lãi suất tiền vay là 5%/tháng; phương thức trả nợ chậm trong vòng 12 tháng. Tổng số tiền ông Lê Văn S phải thanh toán cả gốc và lãi là 31.237.000đ; cụ thể: Trong 11 tháng đầu mỗi tháng ông Lê Văn S phải trả số tiền 2.607.000đ, tháng cuối cùng trả 2.596.000đ; kỳ thanh toán vào ngày 14 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 14/11/2014. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, ông Lê Văn S đã nhận đủ tiền vay. Đến kỳ trả nợ, ông Lê Văn S chỉ trả được 1 lần với số tiền là 12.000.000đ và xin trừ vào toàn bộ tiền gốc trước và được VPBank đồng ý. Kể từ khi thanh toán số tiền nêu trên ông Lê Văn S không thanh toán bất kỳ một khoản tiền nào khác mặc dù VPBank đã thúc giục nhiều lần. Nay VPBank yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Văn S phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính đến ngày khởi kiện là 19.273.000đ (trong đó nợ gốc là 11.100.000đ, nợ lãi kể từ ngày vay đến khi hết hạn hợp đồng là 8.173.000đ). Ngoài ra, VPBank không yêu cầu ông Lê Văn S phải thanh toán tiền gì khác.

Bị đơn, ông Lê Văn S trình bày: Xác nhận ngày ký hợp đồng vay, số tiền vay, mục đích, hình thức vay, lãi suất, phương thức, kỳ hạn trả nợ và số tiền còn nợ như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã trình bày. Nay VPBank kiện đòi số tiền nợ cả gốc lẫn lãi là 19.273.000đ, ông Lê Văn S đề nghị VPBank tạo điều kiện cho ông trả nợ tiền gốc, còn xin miễn toàn bộ tiền lãi vì điều kiện kinh tế khó khăn. Ông Lê Văn S cam kết mỗi tháng sẽ trả VPBank 1.000.000đ vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi trả hết nợ.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại biên bản hòa giải ngày 30/11/2017 ông Lê Văn S cam kết sẽ trả cho VPBank mỗi tháng 1.000.000đ cho đến khi hết nợ gốc. Tuy nhiên, đến hạn ông Lê Văn S không thực hiện được cam kết trả nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên quan điểm như đã khởi kiện và yêu cầu. Đề nghị Tòa án buộc Ông Lê Văn S phải trả cho VPBank tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày khởi kiện là 19.273.000đ. Còn khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày VPBank có đơn khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm VPBank không yêu cầu anh Lê Văn S phải trả. Đối với tiền lãi phát sinh sau ngày Tòa án xét xử, VPBank đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Lê Văn S vắng mặt tại phiên tòa mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Hai bên ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích để tiêu dùng cá nhân nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành giao quyết định đưa vụ án ra xét xử hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Xét thấy, sự vắng mặt của bị đơn không trở ngại gì cho việc xét xử của Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[3] Về áp dụng pháp luật: Giao dịch vay tài sản giữa các bên phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng, thời điểm ký kết là năm 2014, phát sinh quyền và nghĩa vụ là các năm 2014 và năm 2015 nên pháp luật được áp dụng giải quyết vụ án là Bộ luật Dân sự năm 2005 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Về nội dung vụ án, xét thấy: Giữa VPBank với ông Lê Văn S có ký Hợp đồng tín dụng số 20141010-129006-0001 ngày 01/10/2014 về việc VPBank cho ông Lê Văn S vay số tiền 23.100.000đ để tiêu dùng cá nhân với hình thức tín chấp. Theo hợp đồng tín dụng thì lãi suất tiền vay là 5%/tháng, phương thức trả nợ chậm trong vòng 12 tháng, trong 11 tháng đầu mỗi tháng ông Lê Văn S phải trả số tiền 2.607.000đ, tháng cuối cùng trả 2.596.000đ; kỳ thanh toán bắt đầu từ ngày 14/11/2014. Sau khi ký Hợp đồng tín dụng, ông Lê Văn S đã nhận đủ tiền vay nhưng đến kỳ trả nợ thì Ông Lê Văn S chỉ trả được 1 lần với tổng số tiền 12.000.000đ tiền gốc, còn lại không trả được tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Quá trình tố tụng, ông Lê Văn S cam kết sẽ trả mỗi tháng 1.000.000đ vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi hết nợ gốc, còn tiền nợ lãi xin VPBank cho miễn. Tuy nhiên, đến hạn trả nợ ông Lê Văn S không thực hiện được. Như vậy, bên vay là ông Lê Văn S đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng và cam kết đã thỏa thuận. Do đó, nguyên đơn là VPBank yêu cầu buộc bị đơn là ông Lê Văn S phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính đến ngày VPBank khởi kiện tổng số tiền 19.273.000đ là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với khoản tiền lãi phát sinh tính từ ngày VPBank có đơn khởi kiện đến ngày xét xử sơ thẩm, do VPBank không yêu cầu ông Lê Văn S phải trả nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án áp dụng mức lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị này là tự nguyện nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn S phải chịu án phí theo giá ngạch đối với nghĩa vụ phải thực hiện là: 19.273.000đ x 5% = 963.650đ, làm tròn là 963.000đ. VPBank không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 471, Điều 474 của Bộ luật Dân sự năm 2005; Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Buộc ông Lê Văn S có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền là 19.273.000đ (Mười chín triệu, hai trăm bảy mươi ba nghìn đồng chẵn), (Trong đó: Nợ gốc 11.100.000đ; nợ lãi là 8.173.000đ).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 16/5/2018), ông Lê Văn S không trả được số tiền nêu trên cho Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Lê Văn S phải chịu số tiền 963.000đ (Chín trăm sáu mươi ba nghìn đồng). Hoàn trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần VNTV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 500.000đ (Năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2016/0000146 ngày 03/10/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP VY;
- Chi cục THADS thành phố VY;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

Nguyễn Thị Kim Dung